

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 444/2021/HSST

Ngày: 11/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết Nghiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Thanh Giàu

Ông Trần Đăng Vạn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Đức – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 416/2021/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 534/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021 đối với bị cáo:

1. Phạm Chí E; Sinh năm 1995, tại An Giang; Giới tính: Nam; Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1962; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 7/47 tổ 11, khu phố 6, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 45/43/12B Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Ông Phạm Văn T, sinh ngày 31/8/ 2001.

Địa chỉ: Ấp H2, xã Y, huyện V, Thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2.1. Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 34A Đường LH, khu phố 2, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Chí E nghiện ma túy từ tháng 05/2019. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, Chí E gọi điện thoại đến số điện thoại di động 0938634350 của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, Phạm Chí E quen trên mạng Zalo và Facebook tên “Bánh Mì”) để hẹn mua ma túy. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Chí E điều khiển xe mô tô biển số 53R-9961 đi đến khu vực gần cầu Tăng Long, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của người đàn ông tên “Bánh Mì”. Sau khi mua ma túy, khoảng 20 giờ cùng ngày Chí E đi đến thuê phòng số 304 nhà nghỉ Hoàng Thọ, địa chỉ số 7/47 tổ 11, khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức do chị Trương Thị Thanh T làm quản lý. Tại đây, Chí E gọi điện thoại cho Phạm Văn T (sinh năm 2001, là người nghiện ma túy), rủ Thiện đến cùng sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 55 phút cùng ngày, Thiện đến nhà nghỉ gặp Chí E và cả hai sử dụng ma túy xong đang nghỉ tại phòng 304, thì bị Tổ kiểm tra lưu trú Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra hành chính, phát hiện trên kệ trong phòng nghỉ có 01 gói ma túy và 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh nên tổ kiểm tra đã tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết quả xét nghiệm Phạm Chí E, Phạm Văn T dương tính với ma túy tổng hợp.

Quá trình điều tra, Phạm Chí E và Phạm Văn T đã khai nhận hành vi như đã nêu trên, Chí E đã mua ma túy sau đó đã gọi điện cho Thiện đến để cùng sử dụng ma túy, Thiện không có tiền nên cùng với Chí E để mua ma túy. Thiện và Chí E quen biết nhau ngoài xã hội, mới sử dụng ma túy lần đầu tiên.

Kết luận giám định số 2908 ngày 07/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Chí E và hình dấu Công an phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức. Bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1410g, loại Methamphetamine;

Đối với người đàn ông có số điện thoại 0938634350, Phạm Chí E quen trên mạng Zalo và Facebook tên “Bánh Mì” đã bán ma túy cho Phạm Chí E, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã điều tra, xác minh thông tin số điện thoại 0938634350, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Trương Thị Thanh T là quản lý nhà nghỉ Hoàng Thọ cho Phạm Chí E thuê phòng để nghỉ, bà Tâm không biết Em tổ chức sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự.

Đối với Phạm Văn T đã sử dụng chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao về địa phương để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 221 ngày 06/9/2021:

+ 01 gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký Giám định viên, có khối lượng còn lại sau khi giám định 0,0674g loại Methamphetamine;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 clip ghi nhận cảnh bắt giữ Phạm Chí E;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu giữ của Phạm Văn T;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (bị bể màn hình), thu giữ của Phạm Chí E;

+ 01 xe mô tô màu đỏ biển số 53R4-9961 thu giữ của Phạm Chí E. Qua xác minh do chị Nguyễn Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu, năm 2011 chị Minh đã bán chiếc xe mô tô trên cho 01 người thanh niên (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên. Tháng 11/2020, Phạm Chí E đã mua xe trên của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên, ngày 29/4/2021, Phạm Chí E sử dụng xe trên đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt;

Cáo trạng số 335/CT-VKSTPTĐ ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Phạm Chí E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt Phạm Chí E từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói tinh thể còn lại sau giám định trọng lượng 0,0674g loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 53R4-9961; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu giữ của Phạm Chí E. Giao trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu giữ của Phạm Văn T

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết M trình bày: Vào năm 2011, tôi đã bán xe mô tô màu đỏ biển số 53R4-9961 cho một người thanh niên không rõ lai lịch và không làm thủ tục sang tên. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có ý kiến và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Chí E tại phiên tòa là phù hợp với nội dung: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công An phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức lập ngày 29/4/2021; Kết luận giám định số 2908/KLGD-H ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Lời khai, Biên bản đối chất; Các tang vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 15 phút ngày 29/4/2021, Phạm Chí E điều khiển xe mô tô biển số 53R-9961 đi đến khu vực gần cầu Tăng Long, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của người đàn ông (không rõ lai lịch) tên “Bánh Mì”. Sau khi mua ma túy, khoảng 20 giờ cùng ngày Phạm Chí E đi đến thuê phòng số 304 nhà nghỉ Hoàng Thọ, địa chỉ số 7/47 tổ 11, khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức. Tại đây, Phạm Chí E gọi điện thoại cho Phạm Văn T đến để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 55 phút cùng ngày, Thiện đến nhà nghỉ gặp Phạm Chí E và cả hai cùng sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Thủ Đức kiểm tra hành chính, phát hiện Phạm Chí E cất giữ trái phép 0,1410g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh nên Công an thành phố Thủ Đức đã tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi bị cáo Phạm Chí E cất giữ trái phép 0,1410g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Phạm Văn Thiện sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 304 do Phạm Chí E thuê và có trách nhiệm quản lý. Là bị cáo Phạm Chí E đã phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy trong trường hợp quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Phạm Chí E là đối tượng nghiện ma túy, do đua đòi ăn chơi, muốn được thỏa mãn các nhu cầu thấp kém của bản thân nên bị cáo đã đi vào con đường lạm dụng các chất ma túy. Trong vụ án này: bị cáo đã cất giữ trái phép 0,1410g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm để Phạm Văn Thiện sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo Phạm Chí E thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, bài trừ tệ nạn sử dụng lậu chất ma túy, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lây lan những căn bệnh nan y chưa có thuốc chữa, làm phát sinh các tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên cũng xét tại cơ

quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hình phạt tù nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa cho xã hội.

[4] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận một phần.

Đối với Phạm Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Chí E, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao về địa phương để xử lý theo quy định của pháp luật là có cơ sở, nên Tòa án không phải xem xét thêm.

Đối với người đàn ông có số điện thoại 0938634350, Phạm Chí E quen trên mạng Zalo và Facebook tên “Bánh Mì” đã bán ma túy cho Phạm Chí E, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã điều tra, xác minh thông tin số điện thoại 0938634350, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với chị Trương Thị Thanh T là quản lý nhà nghỉ Hoàng Thọ cho Phạm Chí E thuê phòng để nghỉ, bà Tâm không biết Em tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự là có cơ sở, nên Tòa án không xem xét thêm.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

+ 01 gói tinh thể còn lại sau giám định trọng lượng 0,0674g ma túy loại Methamphetamine, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật vụ án không có giá trị. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 xe mô tô màu đỏ biển số 53R4-9961, qua xác minh do chị Nguyễn Thị Tuyết M đứng tên chủ sở hữu, năm 2011 chị Minh đã bán chiếc xe mô tô trên cho 01 người thanh niên (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên. Tháng 11/2020, Phạm Chí E đã mua xe trên của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (bị bể màn hình) là tài sản thuộc quyền sở hữu của Phạm Chí E, đã được dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu giữ của Phạm Văn T không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, nghĩ nên giao trả Phạm Văn T.

+ 01 clip ghi nhận cảnh bắt giữ Phạm Chí E là tài liệu, chứng cứ nghĩ nên lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Chí E phạm các Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Phạm Chí E 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Phạm Chí E 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

4. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, bị cáo Phạm Chí E phải chấp hành chung cho cả hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2021.

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói tinh thể còn lại sau giám định trọng lượng 0,0674g ma túy loại Methamphermine, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô màu đỏ biển số 53R4-9961; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (bị bể màn hình);

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen giao trả cho Phạm Văn T.

(Tài sản Tịch thu tiêu hủy, giao trả và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 221 ngày 06/9/2021, của Công an thành phố Thủ Đức)

Lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 clip ghi nhận cảnh bắt giữ Phạm Chí E.

6. Áp dụng Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Chí E phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bà Nguyễn Thị Tuyết M được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận :

- Tòa án NDTP.HCM.
- Viện KSND thành phố Thủ Đức;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Viết Nghiêm

